|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-UBND | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**V/v Dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030**

 Kính gửi: Hội đồng Nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng Nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Về cơ sở chính trị:

 Căn cứ Kết luận số 61-KL/TW ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tại Mục 5 có nội dung: *“Bảo đảm điều kiện cần thiết cho hoạt động của kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách, xây dựng lực lượng chuyên ngành về phòng cháy, chữa cháy rừng; có chính sách đặc thù để thu hút cán bộ làm công tác lâm nghiệp.”*

- Về cơ sở pháp lý:

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 21 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 thông qua ngày 19/02/2025, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15 thông qua ngày 25/6/2025: *“Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”.*

+ Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: *“…quyết định chính sách trọng dụng nhân tài, chính sách thu hút, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương”*.

+ Căn cứ khoản 2 Điều 4 Luật Lâm nghiệp năm 2017 quy định chính sách của Nhà nước về lâm nghiệp: *“Nhà nước bảo đảm nguồn lực cho hoạt động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ”.*

**2. Cơ sở thực tiễn**

Theo công bố hiện trạng, diện tích rừng tỉnh năm 2024, tỉnh Đồng Nai (sau sáp nhập) có tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp là 348.995,45 ha (trong đó: rừng đặc dụng: 135.267,36 ha; rừng phòng hộ: 81.399,02 ha; rừng sản xuất: 132.329,07 ha và diện tích rừng ngoài quy hoạch: 21.082,1 ha), tỷ lệ che phủ rừng là 24,59%.

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ, chính sách cho lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng đã được quan tâm hơn như cấp trang phục, được hưởng một số phụ cấp theo quy định hiện hành (đối với viên chức), tuy nhiên nhiên nhìn chung, lương của lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai còn thấp, chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao.

Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (cũ) đang được hỗ trợ theo Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 20/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong khi đó tỉnh Bình Phước (cũ) đang trong quá trình xây dựng chính sách hỗ trợ.

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội, tỉnh Bình Phước đã sáp nhập với tỉnh Đồng Nai thành tỉnh Đồng Nai mới và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025. Để tiếp tục phát huy hiệu quả trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và hỗ trợ cho lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (mới) sau sáp nhập, đây là chính sách đặc thù có ý nghĩa thiết thực, góp phần hỗ trợ cho lực lượng trực tiếp tham gia bảo vệ rừng, giúp lực lượng bảo vệ rừng cải thiện đời sống, yên tâm công tác. Vì vậy cần phải ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 20/4/2023 để áp dụng chung trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mới.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích ban hành Nghị quyết**

Ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 20/4/2023 để áp dụng chung trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mới về việc hỗ trợ lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Bảo đảm về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với các quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Căn cứ tình hình thực tế sau sáp nhập, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã trình UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 20/4/2023 để áp dụng chung trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mới tại Tờ trình số 125/TTr-SoNNMT ngày 06/8/2025, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 14/8/2025.

2. Ngày 20/08/2025, HĐND tỉnh ban hành Công văn số 176/HĐND-VP đề nghị rà soát các quy định của pháp luật để xây dựng nghị quyết mới trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến.

3. Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của HĐND và UBND tỉnh tại Công văn số 3977/UBND-KTN ngày 26/8/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 227/TTr-SoNNMT ngày 03/9/2025 về đăng ký xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 20/4/2023 trong giai đoạn 2026-2030.

4. HĐND tỉnh đã chấp thuận tại Công văn số 235/HĐHD-VP ngày 12/9/2025; UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo tại Công văn số 5400/UBND-KTN ngày 16/9/2025.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và các dự thảo báo cáo có liên quan.

6. Tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu tác động trực tiếp; lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan; đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh tại văn bản số …...

7. Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; chỉnh lý dự thảo, hoàn chỉnh hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số .../BC-SoNNMT ngày ... tháng ... năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

8. Hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số .../BC-SNNMT ngày ... tháng ... năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

9. Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết để xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh: Tháng ... năm 2025.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm** **vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Vườn Quốc gia Bù Gia Mập, Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai và Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Bảo tồn thiên nhiên núi Chứa Chan.

b) Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên a) Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân xã Xuân Lộc.

Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng làm việc tại Vườn Quốc gia Bù Gia Mập, Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đồng Nai chưa được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp thâm niên nghề theo các quy định hiện hành của Chính phủ về kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.

**2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết**

- Nghị quyết gồm 03 Điều, kết cấu theo điều, khoản, điểm.

- Quy định về mức hỗ trợ lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030.

**3. Nội dung cơ bản**

***Điều 1.*** Thông qua quy định mức hỗ trợ lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Vườn Quốc gia Bù Gia Mập, Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai và Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Bảo tồn thiên nhiên núi Chứa Chan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân xã Xuân Lộc.

b) Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng làm việc tại Vườn Quốc gia Bù Gia Mập, Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đồng Nai chưa được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp thâm niên nghề theo các quy định hiện hành của Chính phủ về kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.

3. Mức hỗ trợ

a) Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp quản lý bảo vệ rừng viên (hạng II, hạng III), mức hỗ trợ: 2.800.000 đồng/người/tháng.

b) Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật viên bảo vệ rừng (hạng IV), mức hỗ trợ: 2.000.000 đồng/người/tháng.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh.

***Điều 2.*** Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các Kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

***Điều 3.*** Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và thay thế Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 20/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2027.

2. Các khoản chi ngoài lương của lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại Nghị quyết này được áp dụng cho đến ngày 31/12/2030; trong trường hợp Trung ương tổ chức triển khai thực hiện cải cách tiền lương, áp dụng chế độ lương theo vị trí việc làm thì thực hiện chế độ lương theo vị trí việc làm.

**V. DỰ KIẾN CÁC NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH**

**1. Dự kiến nguồn lực**

a) Nguồn ngân sách: Được bố trí từ Ngân sách tỉnh

b) Tổng kinh phí dự kiến:

- Số viên chức được hỗ trợ khoảng 220 người.

- Tổng mức hỗ trợ dự kiến: 6.528.000.000 đồng/năm x 5 năm (từ năm 2026-2030) = 32.640.000.000 đồng *(Ba mươi hai tỷ, sáu trăm bốn mươi triệu đồng)*, cụ thể:

+ Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp quản lý bảo vệ rừng viên (hạng II, hạng III): 130 người x 2.800.000 đồng/người/tháng x 12 tháng = 4.368.000.000 đồng/năm x 5 năm = 21.840.000.000 đồng.

+ Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật viên bảo vệ rừng (hạng IV): 90 người x 2.000.000 đồng/người/tháng x 12 tháng = 2.160.000.000 đồng/năm x 5 năm = 10.800.000.000 đồng.

**2. Điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện chính sách**

Việc ban hành chính sách hỗ trợ sẽ nhận được sự đồng tình và tuân thủ thực hiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vì chính sách hỗ trợ sẽ đảm bảo được quyền lợi của lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

**3. Thời gian trình ban hành:** Dự kiến thời gian trình ban hành tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh thường kỳ cuối năm 2025.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 20236-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định*./.*

*Hồ sơ gửi kèm theo:*

*1) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030.*

*2) Báo cáo số …… .../BC-SoNNMT ngày ... tháng...năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc tổng kết việc thi hành pháp luật và rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030.*

*3) Báo cáo số …… .../BC-SoNNMT ngày ... tháng...năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030 đối với quy định pháp luật hiện hành.*

*4) Báo cáo số .../BC-SoNNMT ngày ... tháng...năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc Tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, tham vấn đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư, khoán bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.*

*5) Báo cáo số .../BC-STP ngày ... tháng ... năm 2025 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư, khoán bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.*

*6) Báo cáo số .../BC-SoNNMT ngày ..... tháng ..... năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư, khoán bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.*

*7) Các ý kiến góp ý.*

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- HĐND tỉnh;- UBND tỉnh: CT và các PCT; - Ban KT-NS HĐND tỉnh;- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Tư Pháp, Nội vụ, KHCN;- VP; CVP và các PCVP;- Lưu: VT, KTN. |  **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |